

Bài 5:

Các phương pháp phân tích định lượng cho chuỗi giá trị

Trần Tiến Khai
Khoa Kinh Tế
Đại Học Kinh Tế Tp. Hồ Chí Minh



1. Mục tiêu

Có thông tin, kiến thức về chi phí và lợi nhuận của các thành phần trong chuỗi giúp nhà nghiên cứu:

1. **Chi phí gia nhập:** Xác định chi phí hoạt động và chi phí đầu tư hiện tại được phân bổ cho các tác nhân trong chuỗi như thế nào?
2. **Chi phí và thu nhập:** Xác định xem các tác nhân trong chuỗi có chi phí bao nhiêu, đóng góp bao nhiêu doanh thu và lợi nhuận cho chuỗi.
3. **Phân phối chi phí và thu nhập:** Xác định xem chi phí và thu nhập được phân phối như thế nào cho các tác nhân trong chuỗi, có công bằng hay không.

1. Mục tiêu

4. Thấy được sự thay đổi của chi phí và lợi nhuận theo thời gian để có dự báo về tăng trưởng hay suy giảm của chuỗi giá trị trong tương lai.
5. So sánh lợi nhuận của chuỗi giá trị này với chuỗi giá trị khác, và từ đó xem xét việc có nên chuyển từ chuỗi giá trị này sang chuỗi giá trị khác không.
6. So sánh kết quả của chuỗi với tiêu chuẩn chung hoặc kết quả tốt nhất của chuỗi khác. Quá trình này gọi là “So sánh Điểm chuẩn”

3

2. Sơ đồ phân tích tổng quát

Người sản xuất	Thương lái 1	Thương lái 2	Sơ chế - chế biến	Bán sỉ	Bán lẻ	Chuỗi giá trị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí
Doanh thu	Doanh thu	Doanh thu	Doanh thu	Doanh thu	Doanh thu	Doanh thu
Lợi nhuận	Lợi nhuận	Lợi nhuận	Lợi nhuận	Lợi nhuận	Lợi nhuận	Lợi nhuận
Thu nhập	Thu nhập	Thu nhập	Thu nhập	Thu nhập	Thu nhập	Thu nhập
Giá	Giá	Giá	Giá	Giá	Giá	Giá cuối cùng
	Chênh lệch giá 1-2	Chênh lệch giá 2-3	Chênh lệch giá 3-4	Chênh lệch giá 4-5	Chênh lệch giá 5-6	Hình thành giá
% Chi phí	% Chi phí	% Chi phí	% Chi phí	% Chi phí	% Chi phí	Tổng chi phí
% Doanh thu	% Doanh thu	% Doanh thu	% Doanh thu	% Doanh thu	% Doanh thu	Tổng D.thu
% Lợi nhuận	% Lợi nhuận	% Lợi nhuận	% Lợi nhuận	% Lợi nhuận	% Lợi nhuận	Tổng lợi nhuận
% Thu nhập	% Thu nhập	% Thu nhập	% Thu nhập	% Thu nhập	% Thu nhập	Tổng thu nhập

3. Các định nghĩa

- Chi phí, lợi nhuận và thu nhập là gì?
 - **Chi phí**: là số tiền mà một tác nhân tham gia trong chuỗi đóng góp, đầu tư
 - **Lợi nhuận**: là giá trị mà một tác nhân trong chuỗi đó nhận được, sau khi trừ toàn bộ chi phí
 - **Thu nhập**: là giá trị mà một tác nhân trong chuỗi đó nhận được, sau khi trừ toàn bộ chi phí, không kể các chi phí cơ hội mà tác nhân đó bỏ ra
- Việc đo lường chi phí, lợi nhuận và thu nhập giúp nhà nghiên cứu xác định được dòng tiền của chuỗi được sinh ra như thế nào, và phân phối ra sao

5

3. Các định nghĩa

- Nghiên cứu chi phí và lợi nhuận thực tại (hiện hành) nhằm xác định:
 - Liệu chuỗi giá trị này có đảm bảo nguồn thu nhập tốt cho các tác nhân trong chuỗi
 - Thứ hai, liệu họ có thể tiếp cận được chuỗi giá trị này hay không.
- Nghiên cứu chi phí và lợi nhuận trước đây (quá khứ) nhằm mục đích:
 - Xác định xu hướng tài chính trong chuỗi
 - Và nhằm xác định, liệu chuỗi giá trị này có tiềm năng phát triển trong tương lai không

6

4. NHỮNG CÂU HỎI CHÍNH

1. Chi phí của từng tác nhân? Chi phí cố định, chi phí biến đổi, chi phí cơ hội? Mức chi phí đầu tư để tham gia chuỗi?
2. Doanh thu của từng tác nhân? Giá bán, lợi nhuận?
3. Lãi ròng? Lợi nhuận và điểm hòa vốn?
4. Đầu tư, chi phí, doanh thu, lợi nhuận thay đổi theo thời gian như thế nào?
5. Đầu tư, chi phí, doanh thu, lợi nhuận được phân chia như thế nào cho các tác nhân tham gia?
7. Chi phí và lợi nhuận của chuỗi cao hay thấp hơn so với các chuỗi sản phẩm khác? Chuỗi sản phẩm tương tự?
8. Các lý do ảnh hưởng dưới việc phân phối chi phí và lợi nhuận trong chuỗi là gì?

7

5. Các bước phân tích



BƯỚC 1: Chi phí cơ hội hay chi phí tài chính?

- Dự đoán chi phí cơ hội là rất quan trọng đối với người nghèo, những người có nguồn lực hạn chế, vì vậy không thể chọn sai thị trường và ngành sản xuất.
- Doanh thu, chi phí, lợi nhuận của các chuỗi giá trị phải được so sánh với nhau (cho cả những kênh tiếp thị khác nhau và sản phẩm khác nhau).
- Đồng thời, cần xem xét khả năng mở rộng quy mô và mức đầu tư cần thiết.

9

BƯỚC 1: Chi phí cơ hội hay chi phí tài chính?

- Chi phí cơ hội: là việc sử dụng các nguồn lực theo cách cụ thể này thay vì theo đuổi một lựa chọn, một cơ hội kinh doanh khác. Các nguồn lực gồm:
 - Lao động
 - Vốn
 - Đất đai
- Chi phí tài chính: là những khoản chi tiêu mà các tác nhân phải bỏ ra để triển khai một hoạt động trong chuỗi:
 - Chi phí tài chính được ghi trong Sổ kế toán hoặc Báo cáo
 - Chi phí tài chính thường không xét đến việc sử dụng nguồn lực vào một việc đầu tư khác

10

BƯỚC 2: Xác định chi phí và mức đầu tư

- Đầu tiên: tính toán chi phí hoạt động và mức đầu tư
- Chi phí hoạt động có thể chia thành 2 loại chi phí:
 - *Chi phí biến đổi (biến phí): là chi phí có mối liên quan trực tiếp tới sản lượng hàng hóa sản xuất ra.*
Ví dụ: phân bón, giống, nước, thuốc bảo vệ thực vật...
 - *Chi phí cố định (định phí): là khoản chi phí cố định độc lập với sản lượng sản phẩm sản xuất ra*
Ví dụ: đất đai, máy móc, công cụ, công nhân thường xuyên...
- Chi phí đầu tư: là khoản vốn cần thiết để khởi nghiệp kinh doanh của một tác nhân trong chuỗi.

11

BƯỚC 2: Xác định chi phí và mức đầu tư

Bảng 1. Chi phí cố định và biến động trong canh tác NN

Chi phí cố định	Chi phí biến động
Khấu hao các hoạt động tôn tạo đất đai (kê mương lên liếp, bón vôi khử phèn, khoan giếng nước ngầm...)	Cây giống, Con giống
Khấu hao thiết bị và sửa chữa hàng năm (máy móc, thiết bị, chuồng trại, công cụ dùng nhiều năm)	Phân bón, Thức ăn gia súc
Thuế nông nghiệp (nếu có)	Thuốc BVTV, Thuốc thú y
Thủy lợi phí (nếu có)	Xăng dầu, điện
Bảo hiểm (nếu có)	Lao động thuê, máy móc thuê
Nhân công quản lý (nếu có)	Lao động gia đình
Lãi trên vốn vay (?)	

12

BƯỚC 2: Xác định chi phí và mức đầu tư

Bảng 2. Chi phí cố định và biến động ở người thu gom

Chi phí cố định	Chi phí biến động
Khấu hao công cụ, máy móc thiết bị và sửa chữa hàng năm	Mua nguyên liệu (dừa, mía, gia súc, nông sản các loại...)
Thuế	Vận chuyển
Phí	Xăng dầu, điện
Lãi trên vốn vay	Lao động thuê
	Lao động gia đình
	Bao bì
	Loại khác

13

BƯỚC 3: Tính doanh thu

- Để đánh giá chuỗi giá trị, cần phải xác định được doanh thu của từng tác nhân tham gia chuỗi giá trị.

$$\text{Doanh thu} = \text{Sản lượng} \times \text{Giá} + \text{Thu nhập từ sản phẩm phụ}$$

- Các yếu tố quyết định về giá:
 - *Kênh marketing*
 - *Hạng, loại sản phẩm*
 - *Số lượng hàng bán ra*
 - *Các thị trường khác*
 - *Mùa vụ, thời điểm bán ra*

14

BƯỚC 4: Tính các chỉ tiêu tài chính

- Thu nhập ròng, lãi ròng, lợi nhuận (net income, profit):

$$\text{Lãi ròng} = \text{Doanh thu} - \text{Biến phí} - \text{Định phí} - \text{Chi phí cơ hội}$$

- Lãi ròng trên một sản phẩm:

$$\text{Lãi ròng trên sản phẩm} = \text{Lãi ròng} / \text{Tổng sản lượng bán ra}$$

- Điểm hòa vốn (Break-even point):

$$\text{Điểm hòa vốn} = \text{Chi phí cố định} / (\text{Giá bán} - \text{Biến phí trên đơn vị sản phẩm})$$

- Tỷ suất lợi nhuận (ROI):

$$\text{Tỷ suất lợi nhuận} = \text{Lãi ròng} / \text{Tổng chi phí}$$

15

BƯỚC 5: Biến đổi theo thời gian

- Tất cả nhân tố trên cần phải xem xét sự thay đổi của chúng theo thời gian
- Nhiều sản phẩm có vẻ là chuỗi giá trị tốt ở hiện tại nhưng trở thành không tốt vào năm sau
- Nói cách khác, nhà nghiên cứu cần xem xét xu hướng và chỉ số của xu hướng đó trong chuỗi giá trị trong tương lai
- Phân tích độ nhạy của chuỗi giá trị

16

BƯỚC 6: Đánh giá vị thế tài chính

- Xem xét việc phân chia đầu tư, chi phí, doanh thu, lãi ròng và lãi ròng trên đơn vị sản phẩm của các tác nhân tham gia chuỗi giá trị.
- Mục đích của bước này là kết luận vị thế tài chính của mỗi tác nhân so với các tác nhân khác tham gia trong chuỗi giá trị.

17

BƯỚC 6: Đánh giá vị thế tài chính

Ví dụ: Tính các chỉ tiêu chi phí, lợi nhuận, thu nhập của nông dân trồng dừa Bến Tre – 2011

Khoản mục	ĐVT	Dừa trái tươi			Dừa trái khô		
		Bình quân	Không xen	Có xen	Bình quân	Không xen	Có xen
Năng suất	trái/ha	19.024	19.047	18.800	10.642	10.972	10.065
Doanh thu từ dừa	1000đ/ha	74.988	74.469	80.000	59.828	62.153	55.761
Thu nhập từ cây xen	1000đ/ha	225	0	2.399	882	0	2.425
Tổng chi phí	1000đ/ha	26.854	26.582	29.491	16.799	15.840	18.477
Lợi nhuận	1000đ/ha	48.358	47.887	52.909	43.911	46.312	39.709
Thu nhập của hộ	1000đ/ha	60.603	59.750	68.842	49.337	50.253	47.734
Giá thành	đ/trái	1.625	1.636	1.524	1.735	1.629	1.920
Hiệu quả đầu tư/vật tư	lần	10,1	9,4	16,4	13,4	13,1	14,0
Hiệu quả đầu tư/lao động	lần	6,3	6,5	4,6	8,7	9,5	7,3 ₁₈

BƯỚC 6: Đánh giá vị thế tài chính

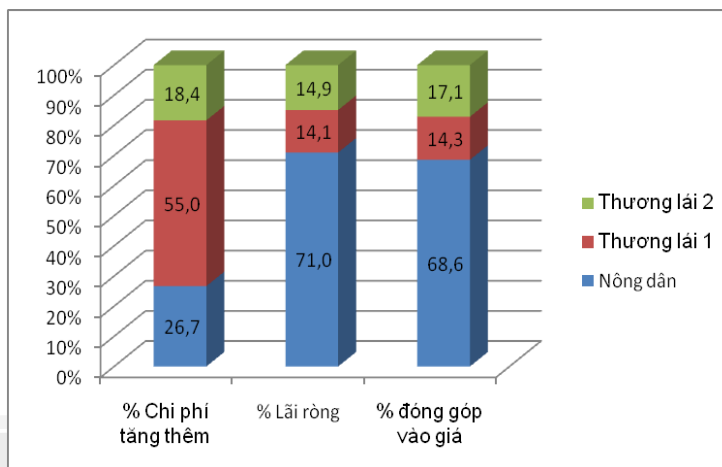
Ví dụ: Phân phối chi phí và lợi nhuận của kênh sản xuất – thương mại dứa tươi Bến Tre, số liệu 2010 (tính cho 1.000 trái)

	Chi phí (1.000 đồng)			Lợi nhuận (1.000 đồng)			Chênh lệch giá (1.000 đồng)	
	Chi phí	Chi phí tăng thêm	% Chi phí tăng thêm	Giá bán	Lãi ròng	% Lãi ròng	Độ cận biên thị trường	% đóng góp vào giá
Nông dân	1.409	1.409	26,7	4.000	2.603	71,0	4.000	68,6
Thương lái 1	4.316	2.907	55,0	4.833	517	14,1	833	14,3
Thương lái 2	5.286	970	18,4	5.833	547	14,9	1.000	17,1

19

BƯỚC 6: Vị thế tài chính

Ví dụ: Phân phối chi phí và lợi nhuận của kênh sản xuất – thương mại dứa tươi Bến Tre



20

BƯỚC 7: Điểm chuẩn

- So sánh những chuỗi giá trị tương tự nhau tại những khu vực khác nhau sẽ cung cấp thông tin về tiềm năng của hiệu quả của chuỗi
- Nguyên nhân:
 - Việc sử dụng đầu vào có thể khác nhau
 - Giá đầu vào khác nhau
 - Kỹ thuật sản xuất ứng dụng có thể khác nhau

Hãy đảm bảo rằng, tất cả các yếu tố, đơn vị là tương đương nhau trước khi so sánh!

21

BƯỚC 8: Phân tích xa hơn các dữ liệu định lượng

- Cố gắng phân tích sâu lý do tại sao có sự khác nhau về chi phí và lợi nhuận giữa các thành phần tham gia chuỗi giá trị
- Lý do:
 - Đầu tư nhiều hơn
 - Quyền lực được phân chia không công bằng giữa các thành phần
 - Tiếp cận thông tin thị trường tốt hơn
 - Liên kết với thị trường tốt hơn

22



Tài liệu tham khảo

- Markets4Poor (2008), Making Value Chain Work Better for the Poor: A ToolBook for Practitioners of Value Chain Analysis, Version 3. UK Department for International Development (DFID). Agricultural Development International. Phnom Penh, Cambodia.
- GTZ ValueLinks Manual: The Methodology of Value Chain Promotion, <http://www.value-links.de/manual/distributor.html>
- Trần Tiến Khai et al (2011), Phân tích chuỗi giá trị dừa Bến Tre. Báo cáo nghiên cứu. IFAD Bến Tre.